TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/KDTM-ST
Ngày: 11-11-2019
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Thanh.

Ông Nguyễn Văn Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 11/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 17/2019/TLST – KDTM ngày 28 tháng 8 năm 2019, về "Tranh chấp hợp đồng mua bán" theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 147/2019/QĐST-KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC

Đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Tấn Q, chức vụ: Tổng giám đốc.

Trụ sở chính: 101 PĐP, phường TA, quận NK, thành phố CT.

Đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Tấn L, sinh năm: 1982.

Hoặc Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1993.

Cùng địa chỉ: 93 NVT, phường ĐK, quận 1, thành phố HCM.

Bị đơn: Hộ kinh doanh Nguyễn Văn H.

Đại diện hộ gia đình: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Cụm dân cư ấp 1, xã TK, huyện TM, Đồng Tháp.

Bà Trần Thị N, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Cụm dân cư ấp 1, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp

(Chị T có mặt tại phiên tòa; Ông H có đơn xin vắng mặt; bà N vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC, đại diện theo ủy quyền chị T trình bày:

Công ty có bán các sản phẩm vật tư nông nghiệp (phân bón, thuốc bảo vệ thực vật) cho hộ kinh doanh Nguyễn Văn H, bà Trần Thị N. Việc bán hàng giữa hai bên theo hình thức mua hàng trước và trả tiền sau, bắt đầu từ năm 2016 đến nay. Hai bên làm hợp đồng mua bán bằng miệng, khi có nhu cầu thì ông H, bà N gọi điện cho công ty đặt hàng. Hàng hóa sau khi nhận được đặt hàng thì được công ty ADC vận chuyển và giao tại cửa hàng cho ông H, bà N, sau khi giao hàng thì thanh toán ngay tiền mặt hoặc chuyển khoản về công ty, nếu ông H, bà N nợ thì phải chịu lãi chậm thanh toán, đối với đơn hàng nợ thì hàng tháng công ty có cử nhân viên bán hàng đến để đối chiếu nợ và thu tiền.

Ngày 01/3/2018 hai bên đối chiếu nợ, ông H xác nhận tính đến ngày 01/3/2018 còn nợ công ty số tiền 108.899.999đ. Sau đó ông H, bà N có trả nhỏ lẻ nhiều lần, tính đến nay trả được số tiền 64.076.991đ, còn nợ 44.823.008đ. Ông H bà N cam kết hàng tháng sẽ thanh toán cho công ty nhưng đến nay không chịu thanh toán.

Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC yêu cầu ông H, bà N liên đới chịu trách nhiệm trả tiền mua giống và thuốc bảo về thực vật, số tiền gốc 44.823.008đ và lãi chậm thanh toán từ ngày 01/3/2018 đến ngày 01/7/2019 là 44.823.008đ x 9%/năm x 16 tháng = 5.378.760đ. Tổng cộng số tiền tạm tính 50.201.768đ.

Ý kiến trình bày của ông Nguyễn Văn H tại biên bản ghi lời khai ngày 09/10/2019: Ông H thừa nhận có mua phân bón, thuốc trừ sâu với Công ty ADC đến nay còn nợ gốc 44.823.008đ, ông đồng ý trả nợ gốc còn phần lãi ông không có khả năng trả do làm ăn thua lỗ nên yêu cầu Công ty giãm bớt cho vợ cH ông.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ

được quy định tại Điều 70, 71, 73, 234 Bộ luật tố tụng dân sự và những quy định khác của pháp luật.

Về nội dung: Đình chỉ một phần yêu cầu về lãi.

Chấp nhận yêu cầu của Công ty ADC. Buộc hộ kinh doanh Nguyễn Văn H đại diện ông Nguyễn Văn H và bà N trả nợ gốc là 44.823.008đ và lãi chậm thanh toán tính từ ngày 05/6/2019 đến ngày 25/10/2019 là 1.867.625đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Theo đơn khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC ghi ngày 03/7/2019 là quan hệ tranh chấp về kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC chi nhánh Đồng Tháp (viết tắc Công ty ADC) có bán vật tư nông nghiệp cho hộ kinh doanh Nguyễn Văn H gồm các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật và lúa giống từ năm 2017, đến ngày 15/5/2019 hai nên đối chiếu còn dư nợ lại số tiền 44.823.008đ và thỏa thuận thời gia thanh toán là ngày 05/6/2019 nhưng hộ kinh doanh ông Nguyễn Văn H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên hai bên phát sinh tranh chấp.

[3] Xét yêu cầu của Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC yêu cầu ông H, bà N liên đới chịu trách nhiệm trả tiền nợ thuốc bảo về thực vật, số tiền gốc 44.823.008đ và lãi chậm thanh toán từ ngày 01/3/2018 đến ngày 01/7/2019 là 44.823.008đ x 9%/năm x 16 tháng = 5.378.760đ. Tổng cộng số tiền tạm tính 50.201.768đ nhưng tại phiên tòa hôm nay chị T đại diện theo ủy quyền của Công ty ADC có đơn xin rút một phần yêu cầu tiền lãi, chỉ yêu cầu trả vốn 44.823.0008đ và lãi chậm thanh toán tính từ ngày 05/6/2019 đến ngày 25/10/2019 là 1.867.625đ là có cơ sở vì ông H đại diện hộ kinh doanh thừa nhận còn nợ của Công ty ADC là 44.823.008đ.

[4] Đối với, ông H xin giảm bớt phần lãi do làm ăn bị lỗ nhưng Công ty ADC chỉ yêu cầu lãi chậm thanh toán từ ngày 05/6/2019 đến ngày 25/10/2019 với mức lãi suất 10%/ năm, thời gian 5 tháng là 1.867.625đ là phù hợp với pháp luật nên buộc hộ kinh doanh ông H phải trả.

Ngoài ra, hiện nay ông H và bà N vẫn còn là vợ cH đang sống chung và bà N cũng có ký xác nhận nợ tại Biên bản đối chiếu công nợ ngày 15/5/2019 và ông H cũng thừa nhận là chữ ký tên của vợ cH ông. Do đó bà N có trách nhiệm liên đới cùng ông H trả nợ cho Công ty ADC.

[6] Tại phiên tòa, ông H có đơn xin vắng mặt; Còn bà N vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ bà N ký nhận nên Tòa án T hành xét xử vắng mặt theo điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[7] Do chấp nhận yêu cầu của Công ty ADC nên hộ kinh doanh Nguyễn Văn H đại diện là ông H và bà N phải chịu án phí.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Và phát biểu về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp yêu cầu của Công ty ADC và đình chỉ một phần yêu cầu về lãi như đã nhận định ở phần trên. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 24, 34, 42, 50 và Đều 306 Luật thương mại; Khoản 1, 2 Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC.

2. Buộc Hộ kinh doanh Nguyễn Văn H đại diện là ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị N có nghĩa vụ liên đới trả số tiền vốn 44.823.008đ (Bốn mươi bốn triệu tám trăm hai mươi ba ngàn không trăm lẻ tám đồng) và lãi là 1.867.625đ (Một triệu tám trăm sáu mươi bảy ngàn sáu trăm hai mươi lăm đồng) cho Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu về lãi của Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC.

4. Về lãi suất chậm trả: Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền vốn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 Luật thương mại.

5. Về án phí:

5.1 Hộ kinh doanh Nguyễn Văn H đại diện là ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị N phải chịu 3.000.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm;

5.2 Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; hoàn trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC 1.500.000đ tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp theo biên

lai thu số 0002391, quyển số 0000048, ngày 11/7/2019 và biên lai thu số 0002656, quyển số 0000054, ngày 28/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự h8yện Tháp Mười.

6. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay Công ty trách nhiệm hữu hạn ADC được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án cấp trên. Đối với ông H, bà N vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

7. Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND Tỉnh ĐT;
- VKSND cùng cấp
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.(M)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thanh Mai